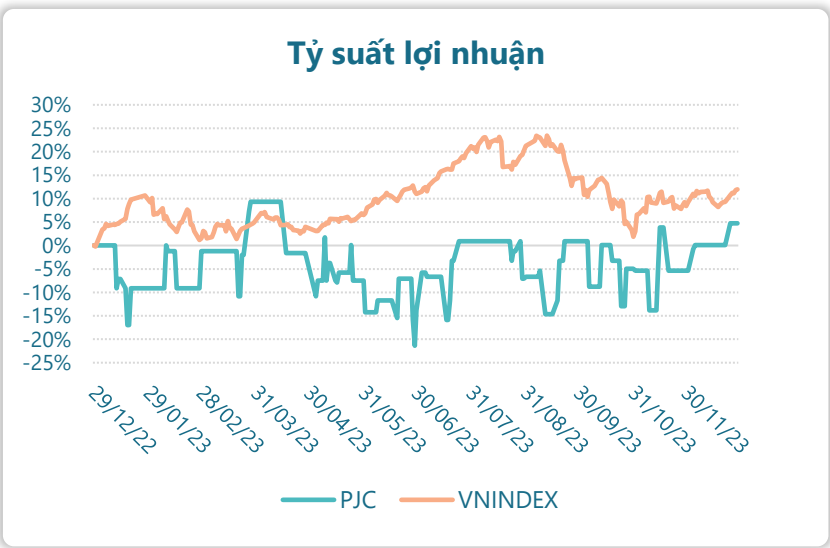
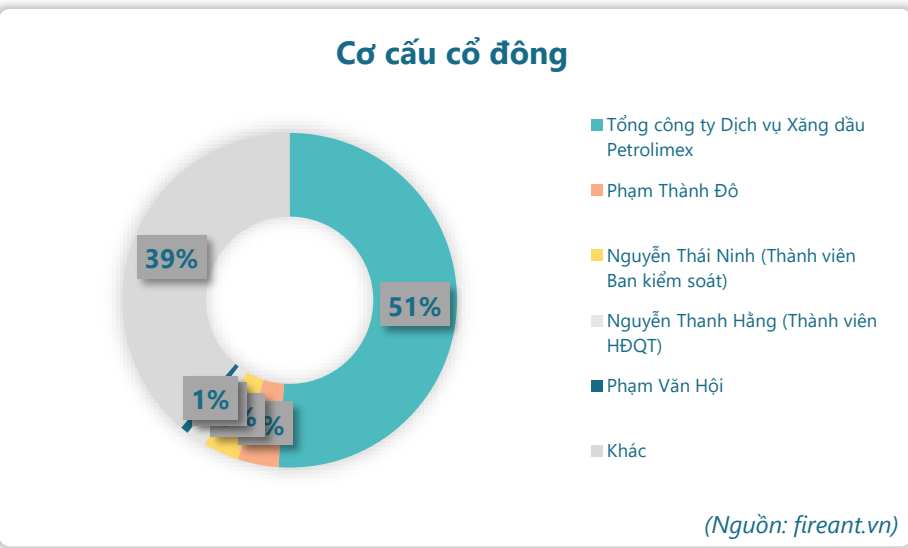
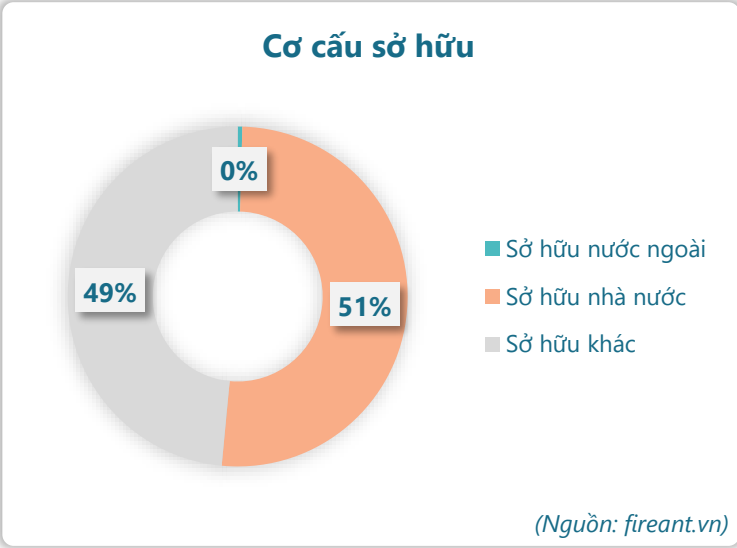
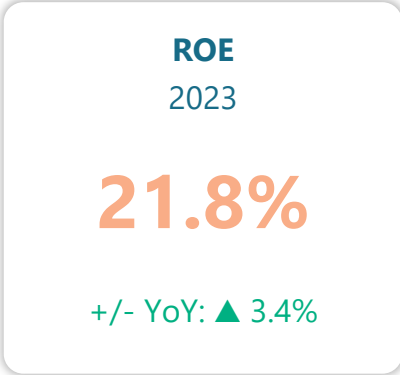
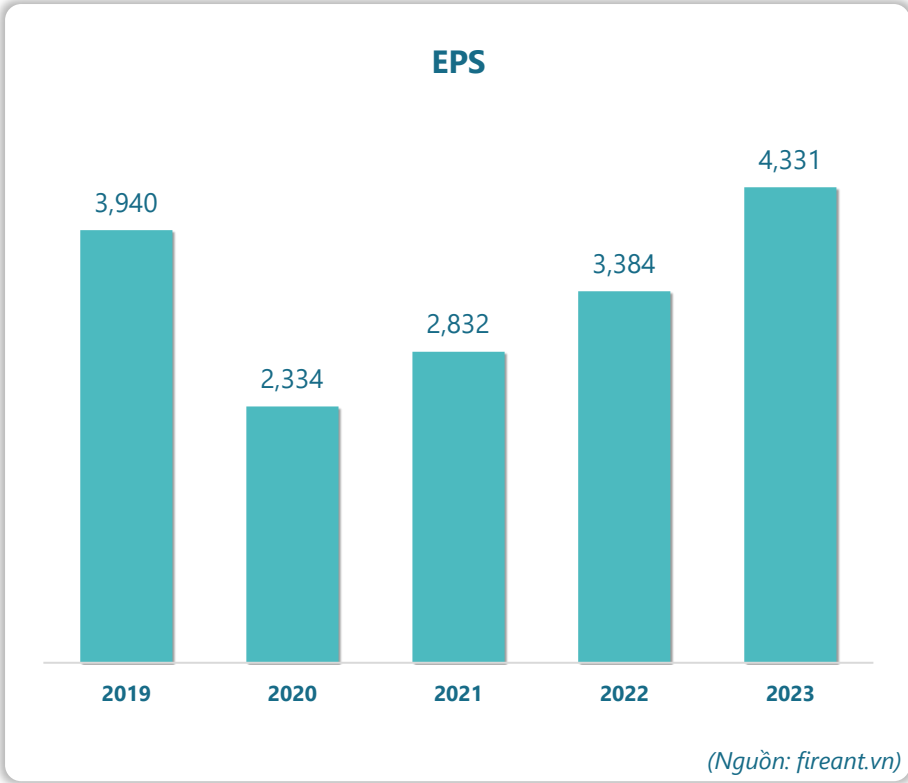
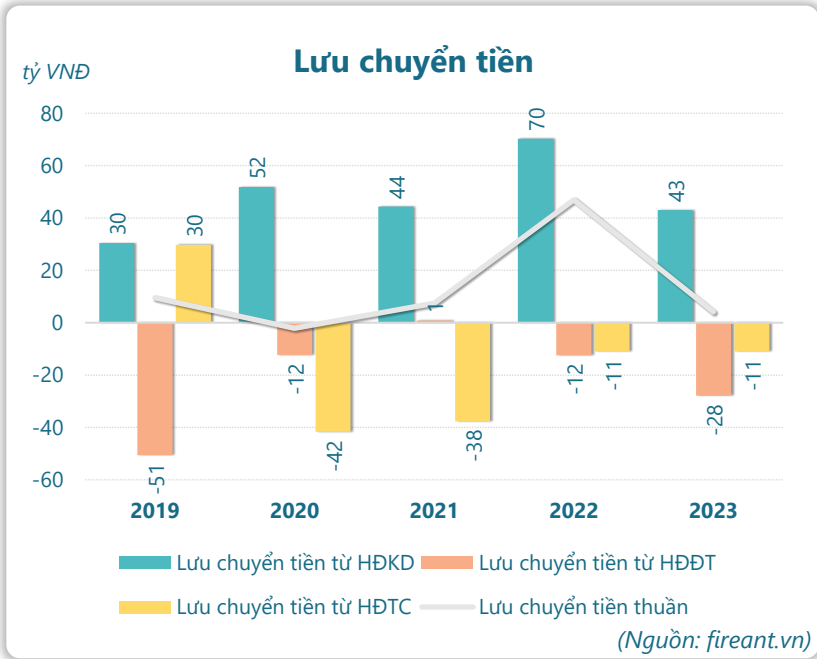
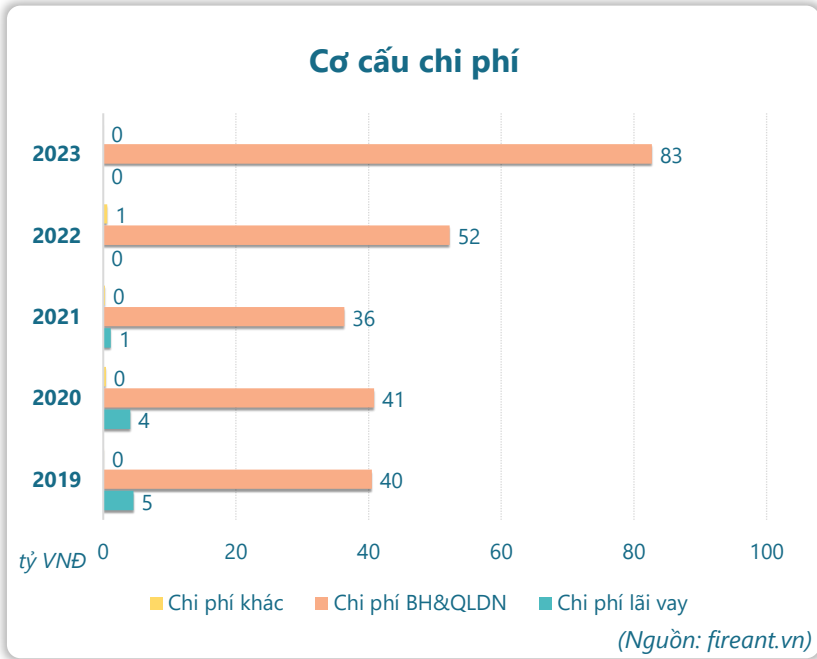
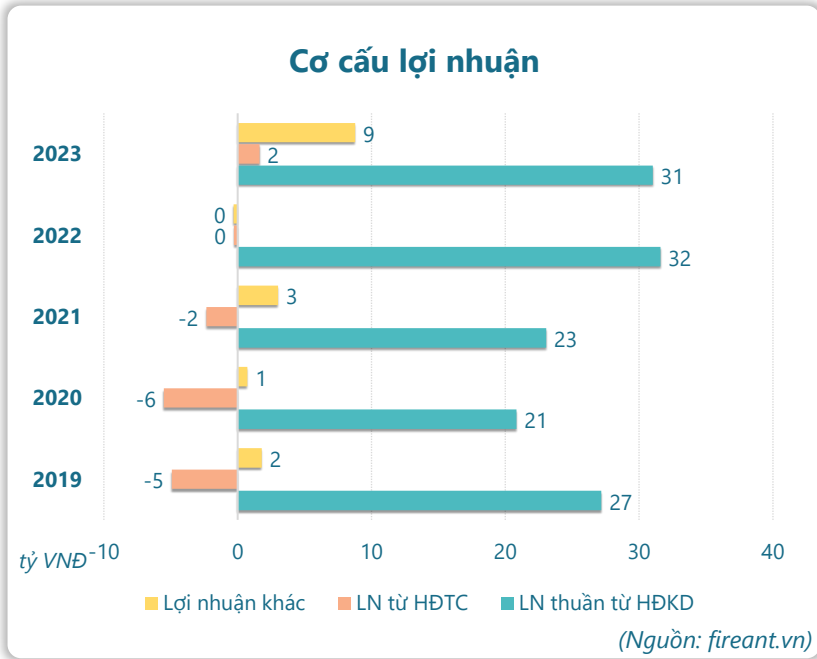
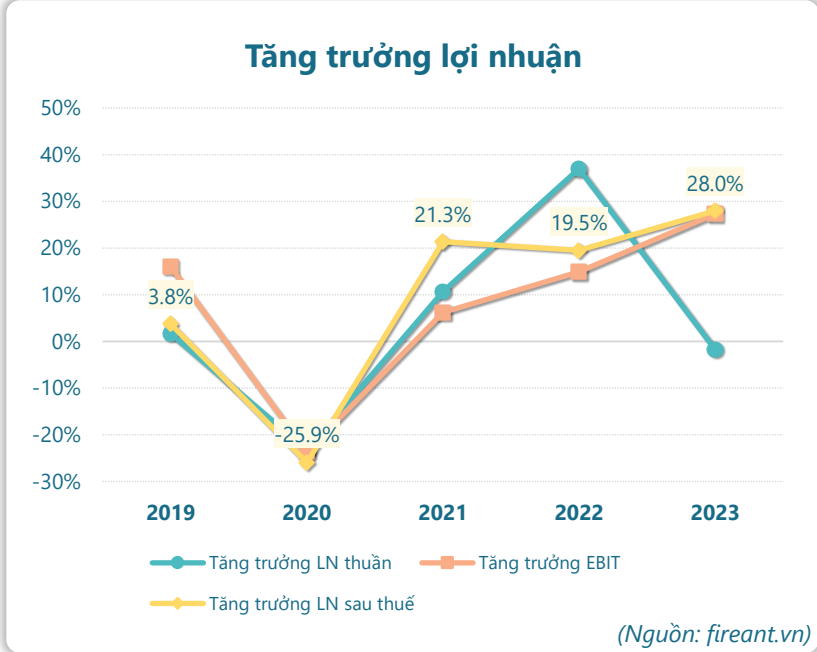
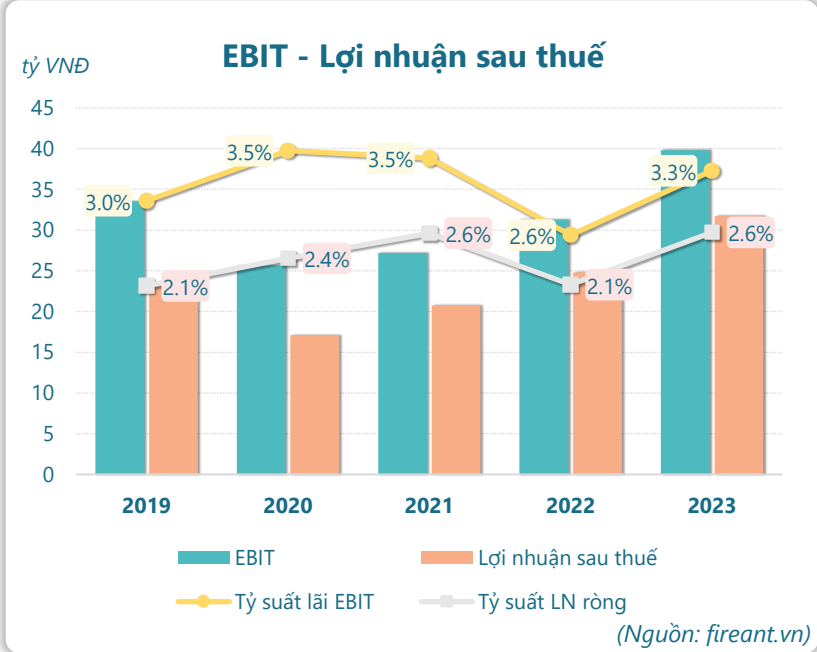
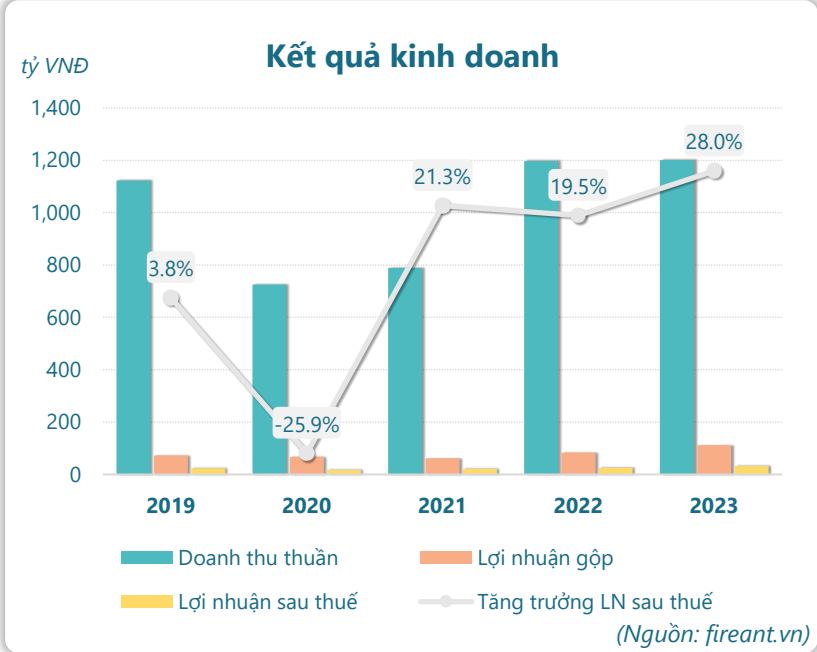


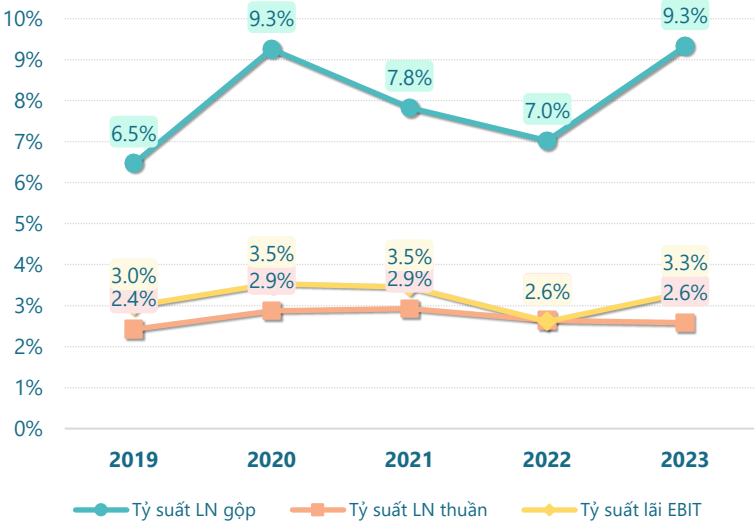
Ngày	24,900 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	12.0%	10.2%	19.1%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	17,613 - 24,488
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	182
Số lượng CPLH (CP)	7,326,861
KLGD BQ 20 phiên (CP)	20
Sở hữu nước ngoài	0.4%
Beta	0.06
EPS	4,170
P/E	6.0



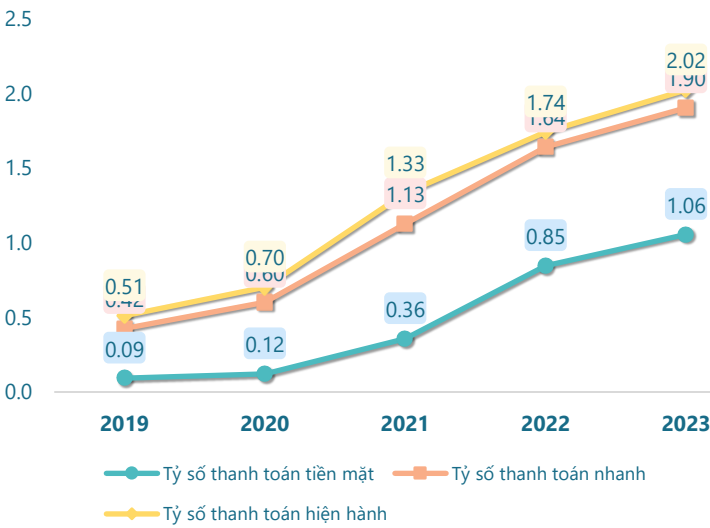


Tỷ suất lợi nhuận



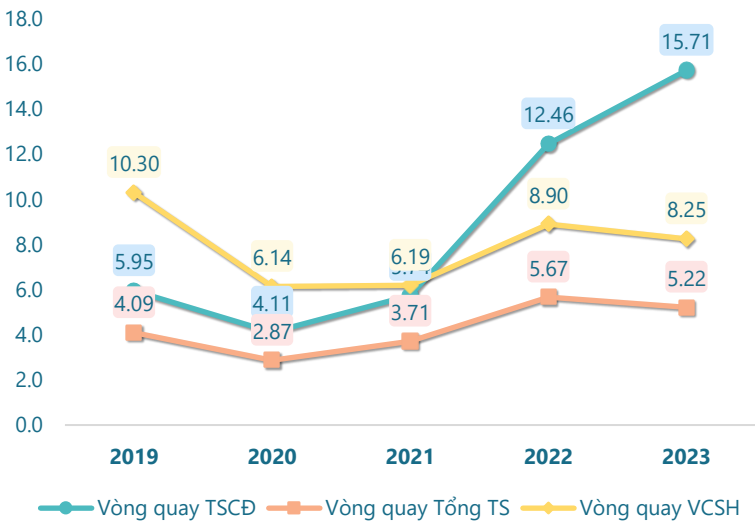
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



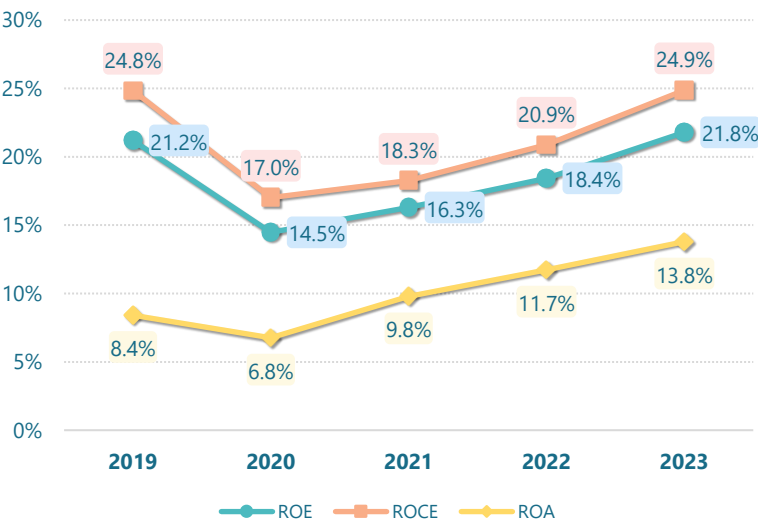
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



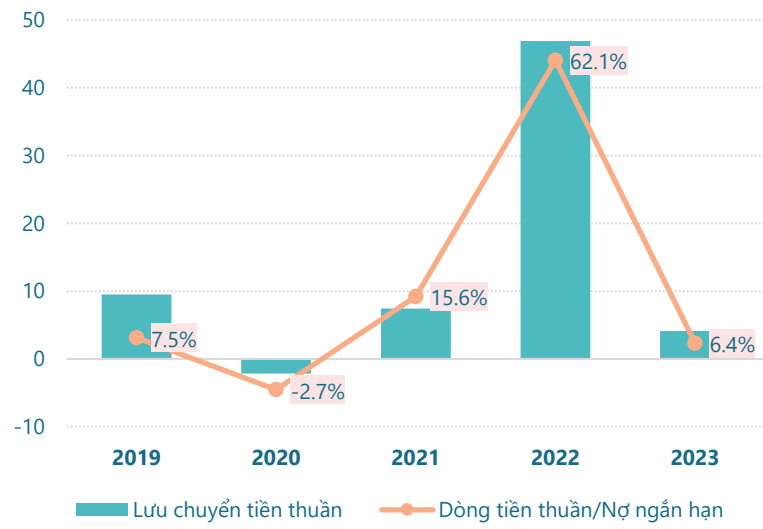
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



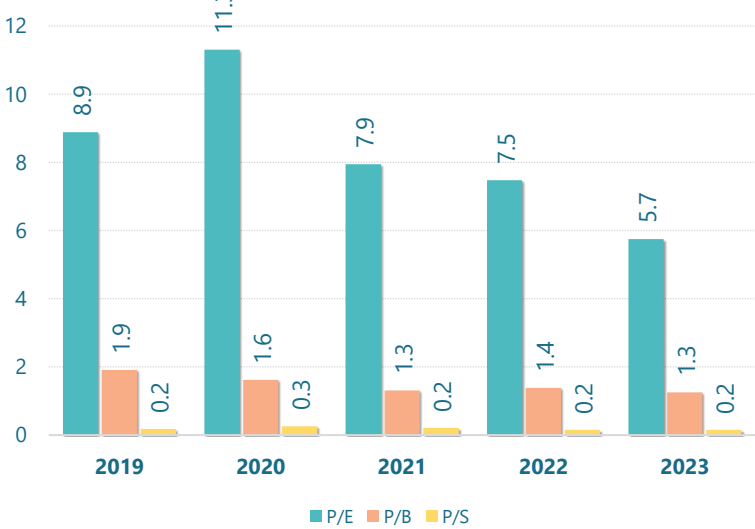
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)